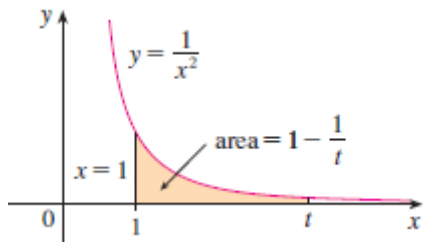


- 1 Tích phân suy rộng loại I
- 2 Tích phân suy rộng loại II

Xét miền không bị chặn S nằm dưới đường cong $y = \frac{1}{x^2}$, nằm trên trục hoành, và nằm bên phải đường thẳng $x = 1$. Vì S không bị chặn nên phải chăng diện tích của nó là ∞ ?

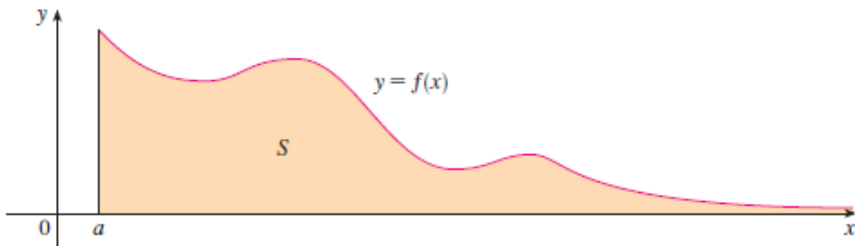


$$\text{Diện tích} = \int_1^{\infty} \frac{1}{x^2} dx = \lim_{t \rightarrow \infty} \int_1^t \frac{1}{x^2} dx = \lim_{t \rightarrow \infty} \left(1 - \frac{1}{t}\right) = 1$$

Định nghĩa

$$\int_a^{\infty} f(x)dx = \lim_{t \rightarrow \infty} \int_a^t f(x)dx,$$

nếu $\int_a^t f(x)dx$ tồn tại với mọi $t \geq a$, và giới hạn ở vế phải tồn tại hữu hạn.



Định nghĩa

$$\int_{-\infty}^b f(x)dx = \lim_{t \rightarrow -\infty} \int_t^b f(x)dx,$$

nếu $\int_t^b f(x)dx$ tồn tại với mọi $t \leq b$, và giới hạn ở vế phải tồn tại hữu hạn.

Ví dụ

Tính tích phân suy rộng

$$\int_{-\infty}^0 e^x dx.$$

Định nghĩa

Các tích phân suy rộng (improper integral) $\int_a^{\infty} f(x)dx$ và $\int_{-\infty}^b f(x)dx$ được gọi là **hội tụ (convergent)** nếu các giới hạn tương ứng tồn tại hữu hạn và được gọi là **phân kỳ (divergent)** trong trường hợp ngược lại.

Định nghĩa

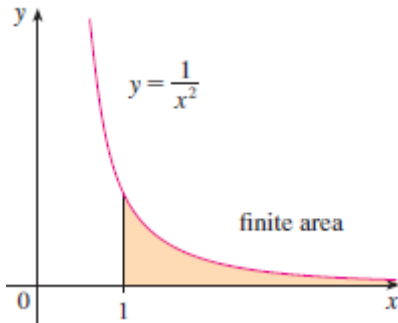
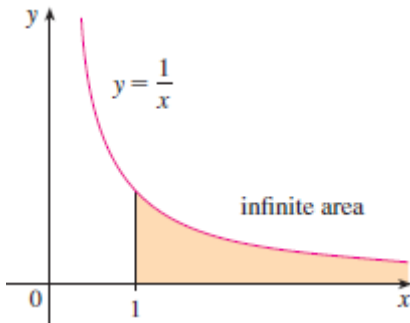
$$\int_{-\infty}^{\infty} f(x)dx = \int_{-\infty}^a f(x)dx + \int_a^{\infty} f(x)dx,$$

nếu cả hai tích phân suy rộng $\int_a^{\infty} f(x)dx$ và $\int_{-\infty}^a f(x)dx$ đều hội tụ.

Ví dụ

Chứng minh rằng:

- (a) $\int_1^{\infty} \frac{1}{x} dx$ phân kỳ;
(b) $\int_1^{\infty} \frac{1}{x^2} dx$ hội tụ.



Định lý

Xét tích phân suy rộng

$$\int_1^{\infty} \frac{1}{x^p} dx.$$

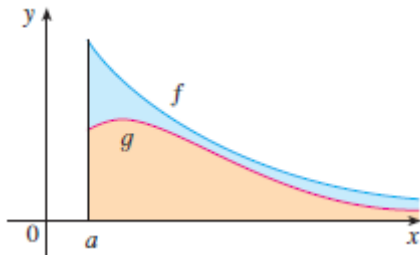
- (a) Nếu $p > 1$, thì tích phân hội tụ.
- (b) Nếu $p \leq 1$, thì tích phân phân kỳ.

Tiêu chuẩn so sánh

Giả sử f và g là các hàm liên tục không âm trên $[a; \infty)$ và

$$f(x) \geq g(x) \text{ với mọi } x \geq a.$$

- (a) Nếu $\int_a^{\infty} f(x)dx$ hội tụ, thì $\int_a^{\infty} g(x)dx$ hội tụ.
 (b) Nếu $\int_a^{\infty} g(x)dx$ phân kỳ, thì $\int_a^{\infty} f(x)dx$ phân kỳ.

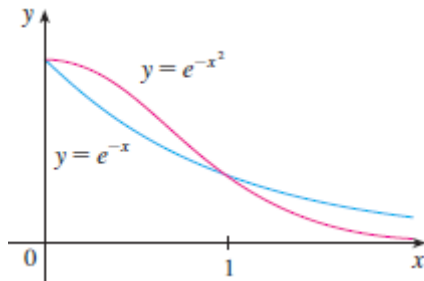


Ví dụ

Chứng minh rằng:

(a) $\int_0^{\infty} e^{-x^2} dx$ hội tụ;

(b) $\int_1^{\infty} \frac{1 + e^{-x}}{x} dx$ phân kỳ.



Giả sử f và g là các hàm liên tục không âm trên $[a, \infty)$ và

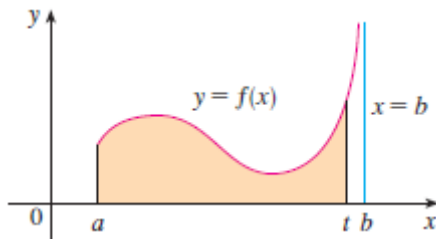
$$\lim_{x \rightarrow \infty} \frac{f(x)}{g(x)} = L.$$

- (a) Nếu $0 < L < \infty$, thì $\int_a^\infty f(x)dx$ và $\int_a^\infty g(x)dx$ cùng hội tụ hoặc cùng phân kỳ.
- (b) Nếu $L = 0$ và $\int_a^\infty g(x)dx$ hội tụ, thì $\int_a^\infty f(x)dx$ hội tụ.
- (c) Nếu $L = \infty$ và $\int_a^\infty g(x)dx$ phân kỳ, thì $\int_a^\infty f(x)dx$ phân kỳ.

Định nghĩa

$$\int_a^b f(x)dx = \lim_{t \rightarrow b^-} \int_a^t f(x)dx,$$

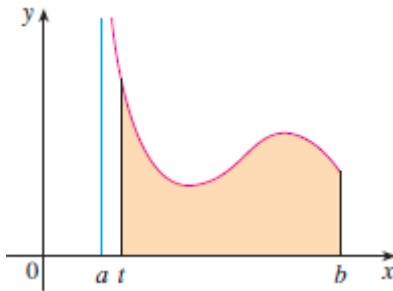
nếu f liên tục trên $[a, b)$, gián đoạn tại b , và giới hạn ở vế phải tồn tại hữu hạn.



Định nghĩa

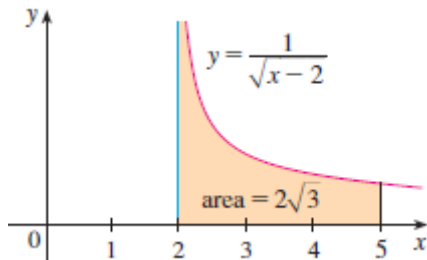
$$\int_a^b f(x)dx = \lim_{t \rightarrow a^+} \int_t^b f(x)dx,$$

nếu f liên tục trên $(a, b]$, gián đoạn tại a , và giới hạn ở vế phải tồn tại hữu hạn.



Ví dụ

Tính tích phân suy rộng $\int_2^5 \frac{1}{\sqrt{x-2}} dx$.



Định nghĩa

$$\int_a^b f(x)dx = \int_a^c f(x)dx + \int_c^b f(x)dx,$$

nếu f gián đoạn tại c , trong đó $a < c < b$, và cả hai tích phân suy rộng $\int_a^c f(x)dx$ và $\int_c^b f(x)dx$ đều hội tụ.

